

Hồng Phong, ngày 05 tháng 9 năm 2023

THỜI GIAN BIỂU NĂM HỌC 2023 - 2024

1. Chế độ sinh hoạt nhà trẻ

STT	THỜI GIAN MÙA HÈ	SỐ PHÚT	NỘI DUNG	THỜI GIAN MÙA ĐÔNG	SỐ PHÚT
1	6h45 - 7h45	60	Vệ sinh - Đón trẻ, điểm danh	7h00 - 8h00	60
2	7h45 - 8h00	15	Thở dục sáng	7h45 - 8h15	20
3	8h00 - 8h20	20	Chơi - tập có chủ định	8h15 - 8h35	20
4	8h20 - 9h10	40	Chơi ngoài trời, chơi ở các góc	8h35 - 9h25	40
5	9h10 - 10h00	50	Chơi tự chọn	9h25 - 10h15	50
6	10h00 - 11h00	60	Chuẩn bị - Vệ sinh - Ăn chính	10h15 - 11h15	60
7	11h00 - 13h30	150	Vệ sinh - Ngủ	11h15 - 13h45	150
8	13h30 - 14h20	50	Vệ sinh - Ăn phụ	13h45 - 14h30	45
9	14h20 - 15h30	70	Chơi buổi chiều	14h30 - 15h30	60
10	15h30 - 16h30	60	Chơi - Vệ sinh - Trả trẻ	15h30 - 16h30	60

2. Chế độ sinh hoạt mẫu giáo

STT	THỜI GIAN MÙA HÈ	SỐ PHÚT	NỘI DUNG	THỜI GIAN MÙA ĐÔNG	SỐ PHÚT
1	6h45 - 7h45	60	Đón trẻ, chơi - Điểm danh	7h00 - 8h00	60
2	7h45 - 8h00	15	Thẻ đục sáng	8h00 - 8h15	15
3	8h00 - 8h40	40	Hoạt động học	8h15 - 8h55	40
4	8h40 - 9h20	40	Chơi ngoài trời	8h55 - 9h25	30
5	9h20- 10h10	50	Chơi, hoạt động ở các góc	9h25 - 10h15	50
6	10h10 -11h20	70	Chuẩn bị - Vệ sinh - Ăn chính	10h15 - 11h25	70
7	11h20 -13h50	150	Vệ sinh - Ngủ	11h25 - 13h55	150
8	13h50 -14h20	30	Vệ sinh - Ăn bữa phụ	13h55 -14h25	30
9	14h20 -15h40	80	Chơi buổi chiều	14h25 - 15h45	80
10	15h40 -16h50	70	Chơi theo ý thích - VS - Trả trẻ	15h45 - 16h50	65